TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:144/2023/HS-ST
Ngày 19-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền.
Các Hội thẩm nhân dân: 1.Bà Nguyễn Thị Kim Thanh
2. Ông Nguyễn Thế Phương

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân– Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:Bà Nguyễn Thị Thu – Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 143/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2023/QĐXXST-HS ngày 28/8/2023 đối với bị cáo:

1.Nguyễn Hoài N (Tên gọi khác: T); Sinh ngày 10 tháng 4 năm 1994; Nơi sinh: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: Tổ D, khu phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo:Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1973; Mẹ là bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1973;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2023 tại nhà tạm giữ Công an thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Tiền án, tiền sự : không

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: : Ông Đinh Quang T1, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ A, khu phố L, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoài N là người nghiện ma túy. N và người phụ nữ tên M (không rõ nhân thân lai lịch) là bạn ngoài xã hội. Khoảng chiều tối ngày 01/6/2023, M đến nhà N tại tổ D, Khu phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chơi và đưa cho N 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) nhờ N đi mua ma túy về để N và M cùng sử dụng thì N đồng ý, sau đó N liên lạc với người đàn ông tên G (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền

ma túy đá, một lúc sau G đến gần nhà N và bán cho N 03 gói nylon, hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh, không màu trong suốt. Sau khi mua ma túy xong, N đem về nhà để trên đệm rồi đi tắm. Khi N ra thì thấy M đã về và để 03 gói ma túy nêu trên ở trên khe ngăn nắp của máy giặt phía bên góc cửa nhà vệ sinh trong bếp. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi N đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng trọ của mình thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P kiểm tra, bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 03 (ba) gói nylon, hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh, không màu trong suốt cất giấu trong khe ngăn nắp trên máy giặt để phía bên góc cửa nhà vệ sinh trong bếp; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01(một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu đen.

Quá trình điều tra, N đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã trình bày ở trên.

Tại bản Kết luận giám định số 224/KL ngày 09 tháng 06 năm 2023 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận:

01 (một) phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng chữ kí ghi họ tên: Trung tá Lâm Thế H1, Nguyễn Văn D, Nguyễn Hoài N, Đinh Quang T1, bên trong có 03 (ba) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt (kí hiệu mẫu A), gửi đến giám định có khối lượng **0,3019 gam**, là ma túy, loại Methamphetamine

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục của Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong chất ma tuý đề số 224, ngày 07/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu đen đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Tại bản Cáo trạng số: 141/CT- VKS-PM ngày 23/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Hoài N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra, khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Về hình phạt chính: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nhân từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; Về hình phạt bổ sung: Vì bị cáo đang bị tạm giam không có thu nhập nên không đề nghị hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chất ma tuý đề số 224, ngày 07/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu đen

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*: Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] *Về điều luật áp dụng và tội danh*:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 01/6/2023, tại phòng trọ thuộc tổ D, khu phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Hoài N đang có hành vi tàng trữ trái phép **0,3019 gam** ma túy**,** loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an phường P, thị xã P bắt quả tang cùng tang vật.

Nguyễn Hoài N khai nhận số ma túy trên là của N, cất giấu nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người nghiện, hơn ai hết các bị cáo hiểu rõ tác hại to lớn của ma túy, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vì phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân nên các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Xét các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]*Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Không

[7] Đối với người phụ nữ tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) là người đã đưa tiền cho N mua ma túy và người đàn ông tên G (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho N: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch của M và G. Khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] *Về xử lý vật chứng*: 01 phong bì niêm phong vụ số 224, ngày 07/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh B gửi trả sau giám định được niêm phong và đóng dấu mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định và 01 một bộ dụng cụ sử dụng ma tuý là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, không tìm thấy số I đã qua sử dụng là chiếc điện thoại mà bị cáo dùng để liên lạc với đối tượng tên G để mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9]*Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vụ số 224, ngày 07/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh B gửi trả sau giám định được niêm phong và đóng dấu mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định và 01 một bộ dụng cụ sử dụng ma tuý.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Samsung, màu đen, không tìm thấy số I

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 126/BB-CCTHADS ngày 05/9/2023.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoài N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHA dân sự thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Thị Hiền